

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 22 – 9 – 2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lìl

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Bạch Minh

Bà Hồ Th Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Kim Chúc, là Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 91/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 08 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị Cẩm Th, sinh năm: 1996 (có mặt).

Địa chỉ: ấp L H 1, xã L Ph, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp L B 2, xã L Ph, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Dương Hoàng Kh, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp L H 1, xã L Ph, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Dương Thị Cẩm Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2011 chị Dương Thị Cẩm Th và anh Dương Hoàng Kh tổ chức lễ cưới đến ngày 13/01/2015 anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy

ban nhân dân xã L Ph, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng thời gian gần đây anh Kh thường rượu chè, không chăm lo cho vợ con, thường chửi mắng chị Th nên từ đó cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, anh chị thường bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân, gia đình anh chị đã hàn gắn nhiều lần nhưng không được. Nay chị Th nhận thấy tình cảm không còn với anh Kh nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Hoàng Kh.

Về con chung: Chị Dương Thị Cẩm Th và anh Dương Hoàng Kh có 02 con chung, tên Dương Hoàng N (Giới tính: Nam), sinh ngày 19/3/2013 và Dương Ngọc V (Giới tính: Nữ), sinh ngày 26/4/2017, cháu N hiện đang sống chung với anh Kh, còn cháu V đang sống chung với chị Th. Sau khi ly hôn chị Th yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu V, còn cháu N đồng ý để anh Kh nuôi dưỡng, chị Th không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tiến hành tố tụng, từ khi Tòa án thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn anh Dương Hoàng Kh nhưng bị đơn vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi được lời khai của bị đơn cũng như bị đơn không thể hiện ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Thị Cẩm Th, cho chị Dương Thị Cẩm Th được ly hôn với anh Dương Hoàng Kh. Về con chung giao cháu Dương Ngọc V cho chị Dương Thị Cẩm Th tiếp tục nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Th để anh Kh được nuôi dưỡng cháu Dương Hoàng N. Chị Th chưa yêu cầu anh Dương Hoàng Kh cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Dương Hoàng Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Dương Hoàng Kh.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của chị Dương Thị Cẩm Th tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định chị Dương Thị Cẩm Th và anh Dương Hoàng Kh đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L Ph, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang vào ngày 13/01/2015 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[3.2] Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị Cẩm Th, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc và có con chung nhưng thời gian gần đây anh Kh thường rượu chè, không chăm lo cho vợ con, thường chửi mắng chị Th nên từ đó cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, anh chị thường bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân, gia đình anh chị đã hàn gắn nhiều lần nhưng không được. Tại phiên tòa, chị Th cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Dương Hoàng Kh. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của chị Th và anh Kh là trầm trọng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Dương Thị Cẩm Th yêu cầu được ly hôn với anh Dương Hoàng Kh là hoàn toàn có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Về con chung: Chị Dương Thị Cẩm Th và anh Dương Hoàng Kh có 02 con chung, tên Dương Hoàng N (Giới tính: Nam), sinh ngày 19/3/2013 và Dương Ngọc V (Giới tính: Nữ), sinh ngày 26/4/2017. Cháu N hiện đang sống chung với anh Kh, còn cháu V đang sống chung với chị Th. Sau khi ly hôn chị Th yêu cầu được nuôi dưỡng cháu V, còn cháu N chị Th đồng ý để anh Kh nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi chị Th và anh Kh ly thân cho đến nay chị Th là người trực tiếp chăm sóc cho cháu cháu Vy có cuộc sống chu đáo, anh Kh có chăm sóc nhưng không bằng chị Th. Do đó, để đảm bảo sự phát triển và

không làm xáo trộn cuộc sống của cháu Dương Ngọc V nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Dương Ngọc Vy cho chị Dương Thị Cẩm Th tiếp tục nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Dương Thị Cẩm Th đồng ý để cháu Dương Hoàng N cho anh Dương Hoàng Kh tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Th và anh Kh chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Anh Kh và chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Dương Hoàng Kh vắng mặt không ghi được lời khai nên không xác định được khối tài sản chung, nợ chung của vợ chồng có hay không. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải tách phần tài sản chung, nợ chung không giải quyết, nếu sau này một trong hai bên có đơn khởi kiện kèm theo chứng cứ chứng minh thì sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Dương Thị Cẩm Th phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Cẩm Th được ly hôn với anh Dương Hoàng Kh.

2. Về con chung: Chị Dương Thị Cẩm Th được tiếp tục nuôi dưỡng cháu cháu Dương Ngọc V (Giới tính: Nữ), sinh ngày 26/4/2017. Anh Dương Hoàng

Kh được nuôi dưỡng cháu Dương Hoàng N (Giới tính: Nam), sinh ngày 19/3/2013.

Chị Th và anh Kh chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Chị Th và anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Dương Thị Cẩm Th và anh Dương Hoàng Kh đều được thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho chị Dương Thị Cẩm Th và anh Dương Hoàng Kh thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Dương Thị Cẩm Th phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được chuyển từ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000383, ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

5. Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị đơn Dương Hoàng Kh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Lil